

Số: 419/2023/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 15 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 372/2023/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu T - sinh năm 2001

HKTT: Thôn V, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội

Chỗ ở: Thôn H, xã T, huyện T, Hà Nội

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Đ – sinh năm 1998

HKTT: Thôn V, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội

Chỗ ở: xã Tả T, huyện T, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thu T và anh Nguyễn Thành Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Anh chị xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh A – sinh ngày 12/7/2016 và cháu Nguyễn Thảo N – sinh ngày 05/10/2020. Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của anh chị: Giao anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Minh A và cháu Thảo N. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Chị T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung, nhà ở, công nợ:** Anh chị không có, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thu T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0063782 ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Chị Nguyễn Thu T được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;;
- Cá đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương